

S : 120/2020/Q. ST-HNG

Hà Trung, ngày 08 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THU NHẬP TÌNH LY HÔN
VÀ SẴN THO THU NHẬP CÁC NGƯỜI**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào Điều 212; 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số 203/2020/TLST-HNG ngày 24 tháng 11 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thu nhập tình lý hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết vụ việc dân sự :

1. Anh Phạm Khắc C, sinh năm 1981.

2. Chị Hà Thị N, sinh năm 1982.

Cùng địa chỉ : Thôn Q, xã H, huyện H, tỉnh T.

NHÂN NHÂN CÁC ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Anh Phạm Khắc C và chị Hà Thị N kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh T ngày 02/02/2005. Về chung sống song thân tháng 7 năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do về chung sống quan hệ mẫn cảm và tính tình không hợp đồng tình cảm về chung sống không còn. Anh C và chị N sống ly thân từ tháng 7 năm 2020 cho đến nay. Ngày 24/11/2020 xét thấy tình cảm về chung sống không còn, mức ích hôn nhân không tồn tại nên anh C, chị N có yêu cầu công nhận thu nhập tình lý hôn. Nay anh Phạm Khắc C và chị Hà Thị N không thay đổi ý kiến và nghị Tòa án công nhận sẵn thu nhập tình lý hôn.

[2]. Về con chung: Anh Phạm Khắc C và chị Hà Thị N có ba con chung, các cháu tên là Phạm Thị Thanh T, sinh ngày 11/12/2005, cháu Phạm Hà P, sinh ngày 11/7/2012 và cháu Phạm Ánh H, sinh ngày 13/3/2015. Anh C và chị N chia thu nhập anh C trực tiếp nuôi dưỡng cháu T và cháu P, chị N trực tiếp nuôi dưỡng cháu H, anh C và chị N không ai phụ cấp dưỡng nuôi con cùng ai

[3] Về tài sản chung: Anh C và chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về phí: Anh C và chị N thỏa thuận, anh C chịu toàn bộ tiền lệ phí thẩm.

[5]. Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận giữa anh Phạm Khắc C và chị Hà Thị N được ghi trong biên bản hòa giải ở thôn không thành ngày 30 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều ước của luật, không trái với công xã hội.

Ấn tại thị trấn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải ở thôn không thành, không có người nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các người có thẩm quyền sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Khắc C và chị Hà Thị N.

- Về con chung: Anh Phạm Khắc C và chị Hà Thị N thỏa thuận về việc có ba con chung, các cháu tên là Phạm Thị Thanh T, sinh ngày 11/12/2005, cháu Phạm Hà P, sinh ngày 11/7/2012 và cháu Phạm Ánh H, sinh ngày 13/3/2015. Anh C và chị N thỏa thuận anh C trực tiếp nuôi dưỡng cháu T và cháu P, chị N trực tiếp nuôi dưỡng cháu H, anh C và chị N không ai phụ cấp dưỡng nuôi con cùng ai. Anh C, chị N có quyền, nghĩa vụ thẩm nom con mà không ai cản trở. Anh C, chị N không có lợi dụng việc thẩm nom con để gây nhảm nhí, xúi quẩy vì lợi ích thẩm nom, chăm sóc, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Anh Phạm Khắc C và chị Hà Thị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Khắc C phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự thẩm, nhậm xét vào số tiền tạm ứng lệ phí anh C đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số AA/2019/0009257 ngày 24/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa. Anh Phạm Khắc C đã nộp tiền lệ phí thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nội dung:

- TAND tỉnh Thanh Hóa.
- VKSND huyện Hà Trung;
- Chi cục THADS huyện Hà Trung;
- Cơ quan chấp hành vì công lý;
- Các người.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thanh Hùng